TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03 /2019/ HS-ST
Ngày: 25/ 01/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Tuy và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/ 2019/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/ QĐXXST- HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn S - Sinh năm 1996, tại xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 3, Xuân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Văn Đ - Sinh năm 1998, tại xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 3, Xuân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quốc T; sinh năm 1991; trú tại: Xóm 6, Vân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1975; trú tại: Xóm 5, Xuân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn N; trú tại: Xóm Trại, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Vũ Văn S đã tìm mua 04 hộp pháo của một người đàn ông không quen biết tại bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, S đưa 04 hộp pháo về nhà ở xóm 3 Xuân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh cất giấu, mục đích để đốt trong dịp Tết. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, do sợ cha mẹ phát hiện việc cất giấu pháo trong nhà nên Vũ Văn S cho 04 hộp pháo vào trong bao tải và nói với em trai là Vũ Văn Đ đưa pháo ra bờ đê sông Vạc, xã Khánh V cất giấu, để đến Tết sẽ đốt. Đ đồng ý và đặt bao tải đựng pháo lên gác ba ga xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 233.97. Sau đó, S điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 224.16 đi trước cảnh giới, Đ điều khiển xe mô tô 35B1 – 233.97 chở bao tải đựng pháo đi sau. Hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 5 Xuân T, xã Khánh V, Đ phát hiện thấy tổ công tác của công an huyện Yên Khánh đang tuần tra nên quay xe định bỏ chạy thì bị lực lượng công an giữ lại. Đ đã giao nộp cho tổ công tác 04 khối hình hộp chữ nhật và khai nhận đó là 04 hộp pháo Đ đang đưa đi cất giấu. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ, niêm phong 04 hộp pháo theo quy định; thu giữ chiếc bao tải Đ dùng để đựng pháo và chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 233.97.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã gửi toàn bộ 04 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Vũ Văn Đ (Ký hiệu M1, M2, M3, M4) để giám định.

Tại Kết luận giám định số 14/KLGĐ – PC09 – ChN, ngày 25/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Các mẫu kỹ hiệu M1, M2, M3, M4 gửi tới giám định có tổng khối lượng 6,97 kg, đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặt đốt có gây ra tiếng nổ).

Quá trình điều tra, Vũ Văn S, Vũ Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Người đàn ông đã bán 04 hộp pháo cho Vũ Văn S, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Các xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 224.16 và 35B1 – 233.97 là của anh Trần Quốc T, sinh năm 1991, trú tại xóm 6 Vân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh (là anh rể của S và Đ). Chiều ngày 20/12/2018, S và Đ đã mượn các xe mô tô để đi chơi, anh T không biết việc S, Đ sử dụng xe để đưa pháo đi cất giấu. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T và không thu giữ xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 224.16.

***Về xử lý vật chứng*:** Cơ quan điều tra đã trả cho anh Trần Quốc T xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 233.97. Vật chứng còn lại gồm: 04 hộp pháo, trọng lượng còn lại sau giám định là 6,692 kg, được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa cát tông (ghi nội dung: Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 14/KLGĐ – PC09 – ChN, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự) và 01 bao tải đã thu giữ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSYK ngày 12 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn S, Vũ Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn S, Vũ Văn Đ phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ. Xử phạt bị cáo Vũ Văn S với mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Vũ Văn Đ với mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 04 hộp pháo, trọng lượng còn lại sau giám định là 6,692 kg, được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa cát tông (ghi nội dung: Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 14/KLGĐ - PC09 - ChN, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự) và 01 bao tải đã thu giữ là vật chứng của vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận việc bị cáo khai là đúng và đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì. Những người chứng kiến đều vắng mặt, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định đã chứng kiến việc Cơ quan Công an lập biên bản thu giữ tài sản và những vật chứng trong vụ là đúng.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản sự việc được lập hồi 20 giờ ngày 20/12/2018, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản cân xác định trọng lượng vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 20/12/2018, tại đường đê sông Vạc, thuộc xóm 5 Xuân T, xã Khánh V, huyện Yên Khánh, Vũ Văn S và Vũ Văn Đ đã sử dụng hai xe ô tô để mang 04 hộp pháo đi ra bờ đê tìm chỗ cất giấu. S điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 224.16 đi trước cảnh giới, Đ điều khiển xe mô tô 35B1 – 233.97 chở bao tải đựng 04 hộp pháo đi sau, khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 5 Xuân T, xã Khánh V, thì Đ phát hiện thấy tổ công tác của Công an huyện Yên Khánh đang tuần tra nên quay xe định bỏ chạy thì bị lực lượng Công an giữ lại. Đ đã giao nộp cho tổ công tác 04 khối hình hộp chữ nhật và khai nhận đó là 04 hộp pháo đưa ra bờ đê để cất giấu, do để ở nhà sợ bố mẹ biết, 04 hộp pháo có tổng khối lượng 6,97 kg.

Theo bản kết luận giám định 04 hộp pháo có tổng khối lượng 6,97 kg, mỗi hộp có 47 quả pháo dạng ống, pháo này có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ). Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ đã phạm vào tội tàng trữ hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, đã xâm hại đến nền kinh tế quốc dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó phải sử lý kịp thời, nghiêm khắc với hành vi của các bị cáo, mới có tác dụng đối với các bị cáo và có tính chất phòng ngừa, ngăn chặn chung trong xã hội. Bị cáo Vũ Văn S là người đã trực tiếp mua 04 hộp pháo, có khối lượng 6,97 kg này từ tháng 8/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh mang về nhà cất giấu, nhằm mục đích để đốt vào đêm giao thừa năm 2019 (Kỷ Hợi), nên S là người giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự cáo nhất. Đối với Vũ Văn Đ là em trai của S khi được S rủ mang số pháo đi ra ngoài cất giấu, Đ đồng ý và trực tiếp trở 04 hộp pháp đi cất giấu thì bị bắt, nên giữ vai trò đồng phạm, là người giúp sức cho S thực hiện hành vi nên có vị trí vai trò thứ yếu trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo S, Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, hành vi phạm tội này là lần đầu, bản thân không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách nhất định, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ để giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy cả hai bị cáo đều không có nghề nghiệp, chưa có gia đình riêng và không có tài sản gì. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định là phù hợp với Pháp luật.

Trong vụ án này còn có đối tượng người đàn ông đã bán 04 hộp pháo trên cho bị cáo S tại bến xe Miền Đông, trong thành phố Hồ Chí Minh, do không biết tên địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không xác định được, nên không có căn cứ để xử lý theo pháp luật.

[6] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Quá trình điều tra xác định hai chiếc xe mô tô mà S và Đ sử dụng vào việc phạm tội là xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trần Quốc T (anh T là rể của S và Đ), chiều ngày 20/12/2018, S và Đ đã mượn hai xe mô tô này để đi chơi, anh T không biết việc S, Đ sử dụng xe để đưa pháo đi cất giấu. Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 224.16 và đã trả lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 35B1 – 233.97 cho anh T, nay anh T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy 04 hộp pháo, trọng lượng còn lại sau giám định là 6,692 kg, được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa cát tông (ghi nội dung: Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 14/KLGĐ - PC09 - ChN, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự) và 01 bao tải đã thu giữ là vật chứng do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo S và Đ là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[8] Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ phạm tội: "*Tàng trữ hàng cấm* ".

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Vũ Văn S 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 01 năm 2019).

Bị cáo Vũ Văn Đ 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 01 năm 2019).

Giao các bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Khánh V, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Binh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần chở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 04 hộp pháo, trọng lượng còn lại sau giám định là 6,692 kg, được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa cát tông (ghi nội dung: Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 14/KLGĐ - PC09 - ChN, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự) và 01 bao tải đã thu giữ là vật chứng của vụ án.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2019 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vũ Văn S và Vũ Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; Người CQLLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.